

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 12 BÀI 10:

**CÁCH MẠNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ
NỬA SAU THẾ KỈ XX.**

Câu 1: Vì sao nói khoa học đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp:

- A. Kỹ thuật đi trước mở đường cho khoa học
- B. Sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học công nghệ.
- C. Các nhà khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- D. Mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn liền với kỹ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật,

Câu 2: Khi dân số bùng nổ, tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, nhân loại đang cần đến những yếu tố nào?

- A. Những công cụ sản xuất mới, có kỹ thuật cao.
- B. Nguồn năng lượng mới và vật liệu mới.
- C. Tài nguyên thiên nhiên được tái tạo lại.
- D. Câu A và B đều đúng.

Câu 3: Giai đoạn thứ hai của cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai diễn ra trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ những năm 70 đến những năm 80 của thế kỉ XX.
- B. Từ những năm 40 đến những năm 80 của thế kỉ XX.
- C. Từ cuộc khủng hoảng năng lượng năm 1273 đến nay.
- D. Từ những năm 80 đến nay.

Câu 4: Từ năm 1973 đến nay, cuộc cách mạng nào được nâng lên vị trí hàng đầu?

- A. “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp.
- B. “Cách mạng trắng” trong nông nghiệp.
- C. Cách mạng công nghiệp.
- D. Cách mạng công nghệ.

Câu 5: Giai đoạn thứ nhất của cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai diễn ra trong khoảng thời gian nào?

- A. Từ những năm 40 đến những năm 80 của thế kỉ XX.
- B. Từ những năm 30 đến những năm 70 của thế kỉ XX.
- C. Từ những năm 40 đến những năm 70 của thế kỉ XX.
- D. Từ những năm 50 đến những năm 80 của thế kỉ XX.

Câu 6: Nguồn năng lượng nào được coi là "năng lượng sạch, "chất đốt cao thượng"?

- A. Năng lượng nhiệt hạch.
- B. Năng lượng mặt trời.
- C. Năng lượng thủy triều.
- D. Năng lượng nguyên tử.

Câu 7: Nội dung nào sau đây không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa:

- A. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
- B. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
- C. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn khổng lồ.
- D. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, quân sự và khu vực

Câu 8: Cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp bắt nguồn từ nước nào?

- A. Mỹ
- B. Ấn Độ.
- C. Nhật.
- D. Mê-hi-cô.

Câu 9: Những yếu tố nào đã trở thành nguồn gốc sâu xa dẫn tới cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện nay?

- A. Yêu cầu của kỹ thuật và đời sống xã hội.
- B. Yêu cầu của chiến tranh và sự gia tăng dân số.
- C. Yêu cầu của sự văn minh nhân loại.
- D. Yêu cầu của kỹ thuật và sản xuất.

Câu 10: Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai diễn ra theo những phương hướng nào?

- A. Đẩy mạnh các phát minh cơ bản.
- B. Đẩy mạnh tự động hóa công cụ lao động, chế tạo công cụ mới.
- C. Tìm những nguồn năng lượng mới.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

Câu 11: Ý nghĩa quan trọng nhất của cách mạng khoa học – kĩ thuật lần 2 là gì?

- A. Tạo ra 1 khối lượng hàng hóa đồ sộ.
- B. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.
- C. Thay đổi 1 cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
- D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

Câu 12: Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 đến nay có điểm nào khác nhau cơ bản với cách mạng khoa học - kĩ thuật trước đây?

- A. Nó đã kết hợp chặt chẽ giữa cách mạng khoa học và cách mạng kĩ thuật.
- B. Nó đã đạt được những thành tựu rất cao.
- C. Nó đã có những phát minh, sáng chế mới.
- D. Nó đã đưa loài người bước vào nền văn minh công nghiệp.

Câu 13: Đặc trưng cơ bản của cách mạng khoa học - kĩ thuật là gì?

- A. Cải tiến việc tổ chức sản xuất.
- B. Cải tiến, hoàn thiện những phương tiện sản xuất (công cụ, máy móc, vật liệu).
- C. Cải tiến việc quản lí sản xuất.
- D. Cải tiến việc phân công lao động.

Câu 14: Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai là nước nào?

- A. Anh
- B. Nhật
- C. Mĩ
- D. Liên Xô

Câu 15: Hai yếu tố khoa học và kĩ thuật không tách rời nhau, đó là đặc điểm của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ mấy?

- A. Lần thứ nhất.
- B. Lần thứ hai.
- C. Lần thứ ba.
- D. Lần thứ tư.

Câu 16: Đặc điểm nào dưới đây không có trong cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ nhất và là đặc trưng của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học.
- B. Mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn từ thực tiễn.
- C. Mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn và dựa vào các ngành khoa học cơ bản.
- D. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Câu 17: Kĩ thuật muốn tiến bộ trước hết phải dựa vào:

- A. Sự phát triển của khoa học cơ bản.
- B. Sự văn minh của nhân loại.
- C. Sự phát triển của văn hóa.
- D. Sự phát minh và cải tiến công cụ sản xuất.

Câu 18: Sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại dẫn đến một hiện tượng gì?

- A. Sự đầu tư và khoa học cho lãi cao.
- B. Sự bùng nổ thông tin.
- C. Nhiều người đầu tư vào việc phát minh sáng chế.
- D. Chảy máu chất xám.

Câu 19: Nguồn gốc sâu xa chung của hai cuộc cách mạng: cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cách mạng khoa học - kĩ thuật thế kỉ XX là gì?

- A. Do sự bùng nổ dân số.
- B. Nhằm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng đòi hỏi của cuộc sống con người.
- C. Yêu cầu của việc cải tiến vũ khí, sáng tạo vũ khí mới.
- D. Yêu cầu chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh hạt nhân.

Câu 20: Ý nghĩa then chốt, quan trọng nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?

- A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ.
- B. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.
- C. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất
- D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

Câu 21: Nước nào mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ?

- A. Mĩ. B. Liên Xô. C. Nhật D. Trung Quốc

Câu 22: Sự phát triển của ngành khoa học vũ trụ đã có tác động như thế nào đối với thế giới ?

- A. Sự ra đời của một loại hình du lịch mới.
B. Nguy cơ rác thải vũ trụ tăng lên.
C. Con người có khả năng khám phá ra những hành tinh mới.
D. Tất cả các ý trên.

Câu 23: Tại sao lại có sự sáp nhập và hợp nhất các công ti thành những tập đoàn lớn?

- A. Vì cá lớn nuốt cá bé.
B. Vì lượng nhân công ngày càng cao.
C. Vì trí thức ngày càng lớn.
D. Vì muốn tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế và trong nước.

Câu 24: Điểm khác nhau cơ bản của khoa học khác với kĩ thuật là gì?

- A. Khoa học cơ bản đi trước kĩ thuật.
B. Khoa học phát minh, phát hiện các quy luật trong các lĩnh vực Toán, Lí, Hóa, Sinh.
C. Khoa học tạo điều kiện để kĩ thuật phát triển.
D. Cả A, B và C đều đúng.

Câu 25: Nguồn năng lượng nào sau đây không phải là nguồn năng lượng mới

- A. Năng lượng gió. B. Năng lượng dầu mỏ.
C. Năng lượng mặt trời. D. Năng lượng nguyên tử.

Câu 26: Trong cuộc cách mạng khoa học hiện đại, vật liệu mới nào tìm ra trong các vật liệu dưới đây?

- A. Be tông. B. Poolime. C. Sắt, thép. D. Hợp Kim.

Câu 27: Loại công cụ lao động nào do cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ hai tạo lên đã được xem như “trung tâm thần kinh” kĩ thuật, thay con người trong toàn bộ quá trình sản xuất liên tục?

- A. “Người máy” (Rô-bốt). B. Máy tính điện tử.
C. Hệ thống máy tự động. D. Máy tự động.

Câu 28: Phát minh khoa học trong lĩnh vực nào góp phần quan trọng trong việc sản xuất ra những công cụ mới, vật liệu mới, nguồn năng lượng mới?

- A. Toán học. B. Vật lí học C. Hóa học. D. Sinh học.

Câu 29: Thành tựu lớn của Sinh học ở thập niên 90 của thế kỉ XX gây ra nhiều tranh cãi nhất ?

- A. Tìm ra cấu trúc xoắn đôi của ADN. B. Giải mã bản đồ gen.
C. Sinh sản vô tính. D. Tất cả các ý trên.

Câu 30: Người máy rô-bốt lần đầu tiên ra đời ở nước nào?

- A. Mĩ. B. Nhật C. Anh. D. Đức.

Câu 31: Điểm khác nhau cơ bản của khoa học khác với kĩ thuật là gì?

- A. Khoa học cơ bản đi trước kĩ thuật.
B. Khoa học phát minh, phát hiện các quy luật trong các lĩnh vực Toán, Lí, Hoá, Sinh.
C. Khoa học tạo điều kiện để kĩ thuật phát triển.
D. Cả ba vấn đề trên.

Câu 32: Muốn sản xuất ra được nhiều của cải, con người cần:

- A. Dựa vào bản thân sức lao động của mình. B. Tìm cách để không ngừng cải tiến kĩ thuật, hoàn thiện những phương tiện sản xuất.
C. Câu A và B đều đúng. D. Câu A và B đều sai.

Câu 33: Sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại dẫn đến hiện tượng gì?

- A. Sự đầu tư và khoa học cho lãi cao.
B. Sự bùng nổ thông tin.
C. Nhiều người đầu tư vào việc phát minh sáng chế.
D. Chảy máu chất xám.

- Câu 34:** Đây là hạn chế cơ bản nhất trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai?
- A. Cách mạng khoa học - kĩ thuật chế tạo vũ khí đây nhân loại trước một cuộc chiến tranh mới.
 - B. Nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân.
 - C. Chế tạo các loại vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá, hủy diệt. Nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật.
 - D. Nạn khủng bố, gây nên tình hình căng thẳng.
- Câu 35:** Loại công cụ lao động nào do cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ hai tạo lên đã được xem như “trung tâm thần kinh” kĩ thuật, thay con người trong toàn bộ quá trình sản xuất liên tục?
- A. “Người máy” (Rô-bốt).
 - B. Máy tính điện tử.
 - C. Hệ thống máy tự động.
 - D. Máy tự động.
- Câu 36:** Kĩ thuật muốn tiến bộ trước hết phải dựa vào:
- A. Sự phát triển của khoa học cơ bản.
 - B. Sự văn minh của nhân loại.
 - C. Sự phát triển của văn hóa.
 - D. Sự phát minh và cải tiến công cụ sản xuất.
- Câu 37:** Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào sản xuất ngày càng rút ngắn. Đó là đặc điểm của cuộc cách mạng nào?
- A. Cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ nhất.
 - B. Cách mạng công nghiệp.
 - C. Cách mạng văn minh tin học.
 - D. Cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai.
- Câu 38:** Phát minh khoa học trong lĩnh vực nào góp phần quan trọng trong việc sản xuất ra những công cụ mới, vật liệu mới, nguồn năng lượng mới?
- A. Toán học
 - B. Vật lí học.
 - C. Hoá học
 - D. Sinh học.
- Câu 39:** Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học - kĩ thuật đã tham gia tích cực vào việc giải quyết vấn đề lương thực cho loài người?
- A. Phát minh sinh học.
 - B. Phát minh hóa học.
 - C. “Cách mạng xanh”
 - D. Tạo ra công cụ lao động mới.
- Câu 40:** Những yếu tố nào đã trở thành nguồn gốc sâu xa dẫn tới cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện nay?
- A. Yêu cầu của kĩ thuật và đời sống xã hội.
 - B. Yêu cầu của chiến tranh và sự gia tăng dân số.
 - C. Yêu cầu của sự văn minh nhân loại.
 - D. Yêu cầu của kĩ thuật và sản xuất.
- Câu 41:** Cách mạng khoa học - kĩ thuật đã có tác động như thế nào đến kết cấu xã hội ở các nước tư bản phát triển ?
- A. Giai cấp nông dân giảm.
 - B. Giai cấp công nhân giảm.
 - C. Tầng lớp trí thức giảm.
 - D. Tầng lớp nhân viên và công nhân có tri thức khoa học.
- Câu 42:** Hai cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật mà nhân loại đã trải qua là những cuộc cách mạng nào, diễn ra vào thời gian nào?
- A. Cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII và cách mạng khoa học kĩ thuật thế kỉ XX.
 - B. Cuộc cách mạng kĩ thuật thế kỉ XVIII và cách mạng khoa học kĩ thuật thế kỉ XX.
 - C. Cuộc cách mạng kĩ thuật và cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật đang diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX đến nay.
 - D. Cuộc cách mạng công nghiệp thế kỉ XVIII - XIX và cuộc cách mạng công nghệ thế kỉ XX.
- Câu 43:** Đảng ta nhận định như thế nào về tác động của xu hướng toàn cầu hóa đối với Việt nam:
- A. Xu hướng toàn cầu hóa là một thách thức lớn đối với các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam.
 - B. Xu hướng toàn cầu hóa là cơ hội đồng thời là một thách thức lớn đối với sự phát triển của dân tộc.
 - C. Xu hướng toàn cầu hóa vừa là một cơ hội lớn để Việt nam vươn lên hiện đại hóa đất nước.
 - D. Xu hướng toàn cầu hóa không có ảnh hưởng gì đối với công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam.
- Câu 44:** Máy tính điện tử đầu tiên ra đời ở nước nào?

A. Mĩ.

B. Nhật.

C. Liên Xô.

D. Anh.

Câu 45: Khi dân số bùng nổ, tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, nhân loại đang cần đến những yếu tố nào?

A. Những công cụ sản xuất mới, có kĩ thuật cao. B. Nguồn năng lượng mới và vật liệu mới.

C. Tài nguyên thiên nhiên được tái tạo lại.

D. Câu A và B đều đúng.

ĐÁP ÁN

1	D	10	D	19	B	28	B	37	D
2	D	11	C	20	C	29	C	38	A
3	C	12	A	21	B	30	A	39	C
4	D	13	B	22	D	31	C	40	D
5	C	14	C	23	D	32	C	41	A
6	B	15	B	24	D	33	A	42	C
7	D	16	A	25	B	34	C	43	B
8	B	17	A	26	B	35	B	44	A
9	A	18	B	27	B	36	A	45	C